

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế thành phố Điện Biên Phủ.
2. Địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Him Lam, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 7h00-11h30, 13h30-17h, từ thứ 2 đến thứ 6
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
1	Nguyễn Văn Mạnh	0001996/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh hệ Nội - Nhi	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh hệ Nội - Nhi - Giám đốc	11002
2	Nguyễn Thị Thủy	000009/ĐB-CCHN; 269/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa - Phó giám đốc - Trưởng khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng	11002
3	Nguyễn Đức Thịnh	000165/ĐB-CCHN; 268/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Phẫu thuật tạo hình di chứng bỏng, điều trị bỏng, phẫu thuật nội soi ổ bụng	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Phó giám đốc- Trưởng khoa Ngoại tổng hợp	11002
4	Trần Đình Đại	002318/ĐB-CCHN, 154/QĐ-TTYT,318/QĐ-SYT, 229/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi tiêu hóa trên, Nội soi tiêu hóa dưới	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa - Trưởng phòng - Phòng kế hoạch - nghiệp vụ, Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	11002
5	Đào Quyết Thắng	002329/ĐB-CCHN, 68/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Trưởng phòng Điều Dưỡng, Khoa ngoại tổng hợp	11002
6	Phạm Thị Kim Dung	0001063/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Phòng Điều Dưỡng	11002
7	Lò Thị Thanh Lan	000838/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Phòng Điều Dưỡng	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
8	Đinh Thị Điện	000012/ĐB-CCHN, 153/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện DVKT Siêu âm và kết luận chẩn đoán	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa - Trưởng khoa - Khoa khám bệnh	11002
9	Nguyễn Đình Tiếp	000266/ĐB-CCHN, 162/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Khám nội soi Tai Mũi họng và kết luận chẩn đoán	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KCB Đa khoa - Nhân viên - Khoa khám bệnh	11002
10	Quảng Thị Hạnh	0001802/ĐB-CCHN, 319/QĐ-SYT, 156/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa, KCB CK Mắt, Định hướng CK mắt, các DVKT mắt và kết luận chẩn đoán	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KCB Đa khoa - Nhân viên - Khoa khám bệnh	11002
11	Nguyễn Quân Công	0002898/ĐB-CCHN, 02/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi tiêu hóa trên	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KCB Đa khoa - Nhân viên - Khoa khám bệnh	11002
12	Cà Thanh Mai	002853/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KCB Đa khoa - Nhân viên - Khoa khám bệnh	11002
13	Lê Hải Minh	002902/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KCB Đa khoa - Nhân viên - Khoa khám bệnh	11002
14	Nguyễn Hồng Phi	001407/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KCB Đa khoa - Nhân viên - Khoa khám bệnh	11002
15	Vũ Thị Giang	000843/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Điều Dưỡng trưởng khoa - Khoa khám bệnh	11002
16	Bùi Thị Hồng Duyên	0001281/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung cấp - Nhân viên-Khoa khám bệnh	11002
17	Lê Thị Thu	0001050/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Nhân viên - Khoa khám bệnh	11002
18	Phạm Thị Thanh Thủy	000830/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung cấp - Nhân viên - Khoa khám bệnh	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
19	Nguyễn Thị Thúy Liễu	002373/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh trung học - Nhân viên - Khoa khám bệnh	11002
20	Trần Thị Hồng Thắng	0001813/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung cấp - Nhân viên-Khoa khám bệnh	11002
21	Nguyễn Thị Hằng	000861/ĐB-CCHN, 658/QĐ-SYT, 135/QĐ-TTYYT, 237/QĐ-TTYYT, 169/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh Nội khoa. Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh thực hiện các DVKT siêu âm, Xquang và kết luận chẩn đoán. Siêu âm tim, KT Ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh Nội khoa, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm tim - Trưởng khoa - Khoa xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	11002
22	Nguyễn Thị Tình	002370/ĐB-CCHN, 24a/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm, thực hiện các DVKT xét nghiệm và kết luận chẩn đoán.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm - Phó Trưởng khoa - Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	11002
23	Hoàng Thành Long	000868/ĐB-CCHN, 314/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh Nội khoa, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh Nội khoa, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh - Nhân viên - Khoa xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	11002
24	Đoàn Thùy Dương	002368/ĐB-CCHN, 01/QĐ-TTYYT	Cử nhân xét nghiệm Y học. Đọc và ký kết quả XN, DVKTXN	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	CK xét nghiệm - Nhân viên - Khoa xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	11002
25	Đặng Quốc Tuấn	000081/ĐB-CCHN	CK Chẩn đoán hình ảnh. Phụ nội soi tiêu hóa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	CK Chẩn đoán hình ảnh - Điều dưỡng trưởng khoa - Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	11002
26	Vũ Văn Hội	002331/ĐB-CCHN, 161/QĐ-TTYYT	KTV Hình ảnh. Thực hiện các DVKT siêu âm, Xquang	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KTV Hình ảnh - Nhân viên- Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	11002
27	Nguyễn Mạnh Cường	000851/ĐB-CCHN	KTV CK X Quang	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KTV CK X Quang - Nhân viên - Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	11002
28	Nguyễn Văn Vũ	003081/ĐB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KTV Hình ảnh - Nhân viên- Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	11002
29	Nguyễn Thị Thu Bích	000852/ĐB-CCHN	KTV CK xét nghiệm	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KTV CK xét nghiệm - Nhân viên - Khoa xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
30	Lò Thị Hằng	001447/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK - Khoa xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	11002
31	Nguyễn Thị Khánh Ly	002650/ĐB-CCHN	KTV xét nghiệm	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK - Khoa xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	11002
32	Lưu Thị Lan	000840/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa - Trưởng khoa - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002
33	Nguyễn Đức Hạnh	002704/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh Nội khoa - Nhân viên - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002
34	Nguyễn Thị Hằng	002858/ĐB-CCHN, 216/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện DVKT CK da liễu,	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa - Nhân viên - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002
35	Trần Thị Thanh Nhân	000134/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa - Nhân viên - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002
36	Đặng Văn Huy	002367/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Điều Dưỡng trưởng khoa - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002
37	Hoàng Thị Nga	0002041/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung học - Nhân viên - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002
38	Nguyễn Thị Chuyên	000847/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung học - Nhân viên - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002
39	Nguyễn Thị Thủy	000849/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ chuyển đổi điều dưỡng - Nhân viên - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002
40	Vũ Xuân Ních	0001488/ĐB-CCHN, 151/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Thực hiện DVKT Nội soi tai mũi họng	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa - Trưởng khoa - Khoa Nội tổng hợp	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
41	Nguyễn Thanh Sơn	002341/ĐB-CCHN, 96/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện DVKT điện tâm đồ,	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa - Phó Trưởng khoa - Khoa Nội tổng hợp	11002
42	Lò Thị Phương	0002090/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa - Nhân viên - Khoa Nội tổng hợp	11002
43	Đặng Mạnh Hoàn	0003243/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa - Nhân viên - Khoa Nội tổng hợp	11002
44	Nguyễn Thị Thu	000844/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa - Khoa Nội tổng hợp	11002
45	Cà Thị Thuyết	000859/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Nhân viên - Khoa Nội tổng hợp	11002
46	Nguyễn Thị Hải Yến	0001482/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung cấp - Nhân viên - Khoa Nội tổng hợp	11002
47	Trịnh Minh Ngọc	002319/ĐB-CCHN, 32/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền. Thực hiện các DVKT PHCN	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Phó trưởng khoa - Khoa YHCT & PHCN	11002
48	Nguyễn Trung Kiên	000828/ĐB-CCHN, 67A/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền. Thực hiện các DVKT YHCT-PHCN	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Điều dưỡng trưởng khoa - Khoa YHCT & PHCN	11002
49	Hà Minh Thắng	0001827/ĐB-CCHN, 67A/QĐ-TTYYT, 32/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, thực hiện các DVKT YHCT-PHCN, thực hiện DVKT PHCN	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Nhân viên - Khoa YHCT & PHCN	11002
50	Nguyễn Đức Tân	000832/ĐB-CCHN, 67A/QĐ-TTYYT, 32/QĐ-TTYYT.	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, thực hiện các DVKT YHCT-PHCN, thực hiện DVKT PHCN.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Nhân viên - Khoa YHCT & PHCN	11002
51	Nguyễn Cao Cường	002932/ĐB-CCHN, 32/QĐ-TTYYT	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. Thực hiện các DVKT PHCN.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Nhân viên - Khoa YHCT & PHCN	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
52	Nguyễn Thị Loan	000005/ĐB-CCHN, 149/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa. thực hiện DVKT Siêu âm, soi, đốt cổ tử cung kết luận chẩn đoán	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm, Soi cổ tử cung, xét nghiệm vi sinh - Trường khoa - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
53	Lưu Thị Thoan	000688/ĐB-CCHN, 321/QĐ-SYT, 150/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa. thực hiện DVKT Siêu âm, soi, đốt cổ tử cung kết luận chẩn đoán. Siêu âm chẩn đoán, sàng lọc trước sinh, soi cổ tử cung.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm, soi đốt cổ tử cung - Phó Trường khoa - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
54	Trịnh Thị Vân	0001351/LCH-CCHN; 17/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm trong sản phụ khoa, Soi - đốt cổ tử cung	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm trong sản phụ khoa, Soi - đốt cổ tử cung - Nhân viên - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
55	Nguyễn Thị Hương	001457/ĐB-CCHN 1230/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên khoa sản, siêu âm	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên khoa sản, siêu âm - Nhân viên - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
56	Vũ Thị Huệ	000213/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Nữ hộ sinh - Điều dưỡng trưởng khoa - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
57	Tòng Thị Đức	002326/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Nữ hộ sinh - Nhân viên - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
58	Giàng Thị Thơ	002325/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Nữ hộ sinh - Nhân viên - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
59	Nguyễn Thị Thuận	0001160/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành phụ sản - Nhân viên - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
60	Lò Thị Phương Thủy	002852/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Nữ hộ sinh - Nhân viên - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
61	Lê Thị Hoàn	000866/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Nữ hộ sinh - Nhân viên - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
62	Phạm Thị Lan Hương	002328/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Nữ hộ sinh - Nhân viên - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
63	Mai Thị Hồng Phương	0002034/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa - Nhân viên - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
64	Đinh Văn Thiện	000995/ĐB-CCHN, 69/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi tiêu hóa trên, Điện tâm đồ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi tiêu hóa trên, Điện tâm đồ - Phó trưởng khoa - Khoa Ngoại tổng hợp	11002
65	Triệu Thị Lai	000837/ĐB-CCHN, 136/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Gây mê - hồi sức	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Gây mê - hồi sức - Nhân viên - Khoa Ngoại tổng hợp	11002
66	Nguyễn Đức Thuyết	000857/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - BSĐK khám chữa bệnh - Khoa Ngoại tổng hợp	11002
67	Phạm Thị Thủy	002734/ĐB-CCHN, 135/QĐ-TTYYT	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Gây mê - Hồi sức	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa - Khoa Ngoại tổng hợp	11002
68	Lò Ngọc Dũng	002340/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Nhân viên - Khoa Ngoại tổng hợp	11002
69	Lò Thị Thương	000854/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng- Nhân viên-Khoa Ngoại tổng hợp	11002
70	Trần Thị Phương	000845/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng - Nhân viên - Khoa Ngoại tổng hợp	11002
71	Lê Thị Lụa	000839/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung cấp - Nhân viên - Khoa Ngoại tổng hợp	11002
72	Đỗ Việt Hùng	000285/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa, Chuyên khoa Răng Hàm Mặt - Phó trưởng khoa phụ trách - Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng)	11002
73	Nguyễn Thị Lan	001402/ĐB-CCHN, 155/QĐ-TTYYT, 54/QĐ-TTYYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi tai mũi họng. Các DVKT mắt.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Mắt, Định hướng Tai Mũi Họng - Phó trưởng khoa - Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng)	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
74	Đỗ Phương Linh	002844/ĐB-CCHN, 17/QĐ-TTYYT, 215/QĐ-TTYYT.	Khám chữa bệnh đa khoa. Nội soi Tai mũi họng. Thực hiện DVKT Tai mũi họng.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Tai Mũi Họng - Nhân viên - Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng)	11002
75	Ngô Hoài Thu	0001803/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa - Điều dưỡng trưởng khoa - Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng)	11002
76	Hồ Lan Phương	000860/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng - Nhân viên - Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng)	11002
77	Chu Thị Linh	000831/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ - Nhân viên - Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng)	11002
78	Quảng Thị Vân	000085/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa - Trưởng khoa - Khoa truyền nhiễm	11002
79	Nguyễn Thị Hằng	001223/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám chữa bệnh đa khoa - Phó Trưởng khoa - Khoa truyền nhiễm	11002
80	Mai Thị Bắc	000855/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa - Khoa truyền nhiễm	11002
81	Nguyễn Thị Trang	000850/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung cấp - Nhân viên - Khoa truyền nhiễm	11002
82	Vũ Thị Thúy	0001049/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y tá trung cấp - Nhân viên - Khoa truyền nhiễm	11002
83	Đỗ Thị Định	000826/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Y tế	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng - Nhân viên - Khoa truyền nhiễm	11002
84	Nguyễn Ngọc Linh	000856/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa - Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
85	Nguyễn Thị Ánh	265/ĐB-CCHN	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: (1). Doanh nghiệp sản xuất thuốc; (2). Doanh nghiệp sản xuất vắc xin, sinh phẩm; (3). Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; (4). Doanh nghiệp bán buôn thuốc; (5). Doanh nghiệp bán buôn vắc xin, sinh phẩm y tế; (6). Nhà thuốc; (7). Quầy thuốc; (8). Doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu thuốc; (9). Doanh nghiệp làm nhiệm vụ kiểm nghiệm thuốc; (10). Doanh nghiệp làm nhiệm vụ bảo quản thuốc; (11). Doanh nghiệp làm dịch vụ bảo quản vắc xin, sinh phẩm y tế; (12). Doanh nghiệp làm dịch vụ kiểm nghiệm vắc xin, sinh phẩm y tế.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
86	Vũ Thị Vui	79/ĐB-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: 1. Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; 2. 1. Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể buôn bán dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; 3. Cơ sở bán lẻ thuốc chuyên bán thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; 4. Đại lý bán vắc xin, sinh phẩm y tế; 5. Quầy thuốc; 6. Đại lý bán thuốc của doanh nghiệp; 7. Tủ thuốc trạm y tế.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
87	Phạm Thị Liên	81/ĐB_CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: 1. Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; 2. 1. Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể buôn bán dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; 3. Cơ sở bán lẻ thuốc chuyên bán thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; 4. Đại lý bán vắc xin, sinh phẩm y tế; 5. Quầy thuốc; 6. Đại lý bán thuốc của doanh nghiệp; 7. Tủ thuốc trạm y tế.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	viên chức khoa - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
88	Nguyễn Thị Tâm	39/CCHN-D-SYT-ĐB	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc. Đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí hành nghề sau: Mua thuốc để bán lẻ, trừ vắc xin	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	viên chức khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
89	Nguyễn Quốc Huy	1116/SL-CCHND	Nhà thuốc Quầy thuốc Đại lý bán thuốc của Doanh nghiệp	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	viên chức khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
90	Vũ Thị Vui	000079/ĐB-CCHN	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: 1. Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; 2. 1. Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể buôn bán dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; 3. Cơ sở bán lẻ thuốc chuyên bán thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; 4. Đại lý bán vắc xin, sinh phẩm y tế; 5. Quầy thuốc; 6. Đại lý bán thuốc của doanh nghiệp; 7. Tủ thuốc trạm y tế.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 8	Phó trưởng khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	
91	Lê Thị Thu	000207/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm- YSDK khám chữa bệnh - TYT Tân Thanh	11004

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
92	Nguyễn Thị Mai Phương	002345/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Tân Thanh	11004
93	Nguyễn Thị Hương	0001809/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSDK khám chữa bệnh-TYT Tân Thanh	11004
94	Trần Thị Kim Ngân	002922/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSDK khám chữa bệnh-TYT Tân Thanh	11004
95	Phạm Thị Trà My	0001862/ĐB_CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YS chuyển đổi điều dưỡng - TYT Tân Thanh	11004
96	Đoàn Tuấn Hải	003051/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Điều dưỡng trung cấp - TYT Tân Thanh	11004
97	Lò Thị Chung	0001805/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	11007
98	Lưu Thị Thanh	0001807/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	11007
99	Nguyễn Thị Thảo	0001832/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSDK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	11007
100	Vũ Anh Tuấn	0001831/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSDK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	11007
101	Vàng A Vừ	0001806/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSDK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	11007
102	Trần Thanh Hồng	000501/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSDK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	11007

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
103	Hoàng Thị Mai	0001826/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	11006
104	Quảng Văn Hải	002903/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ Khám chữa bệnh đa khoa - Nhân viên - TYT Him Lam	11006
105	Phan Thị Lượng	0001824/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	11006
106	Quảng Thị Cúc	0001821/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Him Lam	11006
107	Lò Thị Luýn	0001825/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	11006
108	Nguyễn Thị Hằng	0001823/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	11006
109	Hoàng Thị Minh Loan	0001808/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Bình	11005
110	Chèo Mỹ Sinh	0001058/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa sản nhi	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSCK Sản Nhi khám chữa bệnh chuyên khoa Sản Nhi - TYT Thanh Bình	11005
111	Trần Thị Hường	003006/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KCB Đa khoa - Nhân viên - TYT Thanh Bình	11005
112	Lò Thị Thiên	0001810/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - NHS cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Thanh Bình	11005
113	Lò Thị Vân	0001061/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSDK khám chữa bệnh - TYT Tân Thanh	11005

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
114	Lò Thị Hoa	0001221/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	11003
115	Nguyễn Thị Thu Thủy	0001814/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	11003
116	Nguyễn Mai Hạnh	0001819/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	11003
117	Lê Thị Xuân	000842/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	11003
118	Lê Thị Dung	002327/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Mường Thanh	11003
119	Hà Thị Hằng	82/ĐB-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuộc sau: 1. Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; 2. 1. Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể buôn bán dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; 3. Cơ sở bán lẻ thuốc chuyên bán thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; 4. Đại lý bán vắc xin, sinh phẩm y tế; 5. Quầy thuốc; 6. Đại lý bán thuốc của doanh nghiệp; 7. Tủ thuốc trạm y tế.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - Dược sĩ TH - TYT Mường Thanh	11003
120	Vũ Thị Hường	0001830/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Thanh Minh	11008
121	Nguyễn Thị Hồng Liên	0000841/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Thanh Minh	11008

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
122	Lương Thị Hoa	0001799/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Thanh Minh	11008
123	Vừ Thị Tòng	002343/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Thanh Minh	11008
124	Lường Thị Linh	0001800/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - NHS trung cấp khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Thanh Minh	11008
125	Lương Thị Bình	0001062/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Nhân viên - TYT Thanh Minh	11008
126	Hà Thị Thơ	0001795/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Thanh Trường	11010
127	Sùng Thị Dính	002699/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Thanh Trường	11010
128	Trần Thị Diễm	0001820/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Thanh Trường	11010
129	Hoàng Thị Hương	0001804/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Thanh Trường	11010
130	Nguyễn Thị Vân	0001068/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh da khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - BSĐK khám chữa bệnh - TYT Thanh Trường	11010
131	Lê Thị Hòa	002102/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung học - Nhân viên - TYT Thanh Trường	11010
132	Lò Thị Thương	0001812/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nam Thanh	11009

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
133	Bùi Thị Lan	0001059/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nam Thanh	11009
134	Cao Thúy Liễu	0001816/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa sản nhi	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSCK Sản Nhi khám chữa bệnh chuyên khoa Sản Nhi - TYT Nam Thanh	11009
135	Phạm Văn Đức	000284/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nam Thanh	11009
136	Đào Xuân Kiên	003152/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa Khám chữa bệnh đa khoa - Nhân viên - TYT Nam Thanh	11009
137	Lò Thị Minh Phượng	0001817/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nam Thanh	11009
138	Lò Thị Dương	002268/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Mường Phăng	110009
139	Quảng Văn Lún	0002214/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11121
140	Lò Thị Kim	002711/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - BSDK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11121
141	Lò Thị Hương	0002212/ĐB-CCHN, 40/QĐ - SYT	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở. KCB YHCT	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11121
142	Lường Thị Lả	000597/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Nà Nhạn	11121
143	Nguyễn Thị An	002681/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11121

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
144	Lò Thị Hặc	0002082/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Y tế	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - ĐDTH - TYT Nà Nhạn	11121
145	Lò Thị Phượng	002247/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm - BSĐK khám chữa bệnh -TYT Nà Tấu	11119
146	Lò Văn Thương	0002086/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Trưởng trạm - BSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	11119
147	Phan Văn Quyết	0001828/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	11119
148	Cà Văn Tân	0002079/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	11119
149	Nguyễn Thị Lan	002933/ĐB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	11119
150	Trần Việt Linh	002689/ĐB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. Thực hiện vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	11119
151	Lường Như Quỳnh	0002209/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	11119
152	Mào Văn Nam	0001782/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	11119
153	Lò Thị Dung	0002083/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	11119

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
154	Lò Thị Bình	0002080/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Nà Tấu	11119
155	Trần Đức Thuận	003009/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	11119
156	Nguyễn Thị Thu	0002186/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	11021
157	Lò Văn Hải	002764/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - BSĐK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	11021
158	Lò Thị Nguyên	0002176/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	11021
159	Cà Văn Phong	002986/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	11021
160	Quảng Văn Dũng	0001104/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	11021
161	Quảng Thị Chiên	002268/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Mường Phăng	11021
162	Cà Thị Ánh	002607/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Mường Phăng	11021
163	Nguyễn Xuân Thủy	002507/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm - BSĐK khám chữa bệnh-TYT Pá Khoang	11176
164	Trần Xuân Nam	002350/ĐB-CCHN, 164/QĐ-SYT	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. Thực hiện vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Pá Khoang	11176

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
165	Lù Văn Khánh	0002178/ĐB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Pá Khoang	11176
166	Hoàng Xuân Quý	002305/ĐB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Pá Khoang	11176
167	Đỗ Thị Ánh	002261/ĐB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Pá Khoang	11176
168	Quảng Thị Phong	0002195/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Pá Khoang	11176
169	Lường Ngọc Sơn	101/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Pá Khoang	11176
170	Đỗ Quang Hải	000606/ĐB-CCHN, 1129/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Khám nội soi tai mũi họng và đọc phim Xquang ngực chuẩn. Ghi và đọc Điện tâm đồ, đo và đọc chức năng hô hấp.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ điều trị	11002

5. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc (ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)
1	Chu Thị Chiên	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng phòng TCKT
2	Bùi Quốc Hiếu	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng phòng TCKT
3	Nguyễn Hoàng Khánh Loan	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCKT
4	Nông Bình Nguyên	Trung cấp kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCKT
5	Nguyễn Tuấn Anh	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCKT
6	Nguyễn Thị Ngọc Tú	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Viên chức phòng TCKT
7	Lê Ngọc Linh	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 8	Viên chức phòng TCKT
8	Phạm Thanh Hoài	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng phòng TCHC
9	Nguyễn Thu Hương	Cử nhân sư phạm	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
10	Nguyễn Ngọc Anh	Cử nhân Luật	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
11	Trần Thị Hoài Anh	Cử nhân tiếng Anh	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
12	Hoàng Thị Huyền	Cao đẳng toán tin	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng KHN
13	Nguyễn Duy Khiêm	Cao đẳng CNTT	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng KHN
14	Vũ Thị Thủy	Văn thư	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
15	Vũ Văn Hưng	Lái xe	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
16	Ngô Minh Quyền	Bảo vệ	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
17	Phạm Thị Thủy	Cử nhân YTCC	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng phòng KHN

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc (ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)
18	Đặng Thị Mai	Cử nhân nữ hộ sinh	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng phòng Dân số
19	Nguyễn Thị Uyên	Cử nhân YTCC	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng phòng dân số
20	Lê Hương Lan	Y sỹ	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng dân số
21	Đàm Thị Minh Hoa	Y sỹ	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng dân số
22	Trần Đức Bằng	Dược sỹ trung học	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa Dược - Vật tư -TTBYT
23	Vũ Thị Mai	Dược sỹ cao đẳng	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa Dược - Vật tư -TTBYT
24	Trịnh Đức Tâm	Dược sỹ trung học	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa Dược - Vật tư -TTBYT
25	Nguyễn Thị Minh Tâm	Dược sỹ cao đẳng	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa Dược - Vật tư -TTBYT
26	Vũ Thị Thùy Linh	Dược sỹ đại học	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa Dược - Vật tư -TTBYT
27	Bùi Thị Minh Tâm	Y sỹ	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa KSNK
28	Phạm Thị Thanh	Hộ lý	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa KSNK
29	Trần Thị Đào	Hộ lý	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa KSNK
30	Nguyễn Thị Tuyết	Hộ lý	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa KSNK
31	Đặng Minh Thuận	Bác sỹ YHCT	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Mường Thanh
32	Đào Thị Xuân Hương	Dược sỹ trung học	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Tân Thanh
33	Dương Thị Yến Lan	Y sỹ	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Thanh Bình
34	Lê Thị Linh	Dược sỹ đại học	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Noong Bua
35	Lường Thị Phương	Trung cấp văn hóa	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Noong Bua
36	Hà Thị Thắm	Dược sỹ trung học	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Him Lam

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc (ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)
37	Phạm Thị Lệ Quyên	Dược sỹ trung học	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Nam Thanh
38	Quảng Thị Toàn	Trung cấp xây dựng	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Thanh Minh
39	Phạm Thị Minh	ĐDSC	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Nà Nhạn
40	Đỗ Trường An	Dược sỹ cao đẳng	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Nà Nhạn
41	Nguyễn Thị Thanh Nga	Bác sỹ răng hàm mặt	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa Liên chuyên khoa
42	Lê Thị Thu Thảo	Cử nhân KTXN Y học	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh
43	Tạ Thị Thúy	Cử nhân YTCC	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Tân Thanh

Điện Biên Phủ, ngày 04 tháng 01 năm 2022

Người chịu trách nhiệm chuyên môn
kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh



BSC.KI. Nguyễn Văn Mạnh